TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **168**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 251/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc: *"Xin ly hôn"*, giữa:

- **Nguyên đơn**: **Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1987.** CCCD số 040187030xxx do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/8/2021. Nơi thường trú và chỗ ở: Chung cư tổng cục II – Bộ Quốc Phòng, phường T, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn**: **Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1979.** CCCD số 035079005xxx do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/4/2023. Nơi thường trú: TDP số x Nhân Mỹ, phường T, thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Chung cư tổng cục II – Bộ Quốc Phòng, phường T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 29/11/2013 tại UBND xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam (nay là UBND phường L, tỉnh Hà Nam). Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Hai vợ chồng hiện sống ly thân không ai còn quan tâm tới ai khoảng từ tháng 3 năm 2020 đến nay. Anh chị xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức

độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L có 02 con chung là: Cháu Hoàng Bảo N, sinh ngày 07/5/2015 và cháu Hoàng Ngọc L, sinh ngày 10/12/2020. Ly hôn, anh V và chị L thống nhất thỏa thuận chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L sau ly hôn, anh V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, không ai phải cấp dưỡng cho ai.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 8 năm 2025, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L có 02 con chung là: Cháu Hoàng Bảo N, sinh ngày 07/5/2015 và cháu Hoàng Ngọc L, sinh ngày 10/12/2020. Giao cháu Hoàng Ngọc L cho chị Hoàng Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Giao cháu Hoàng Bảo N cho anh Hoàng Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. Về án phí Tòa án*:* Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0028457 ngày 12/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội
- VKSND khu vực 4 – Hà Nội
- UBND phường L tỉnh Hà Nam (để ghi vào sổ hộ tịch số 91/2013, quyển số 01/2012 ngày 29/11/2013);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập